

**DAKEWE**

Add

Print

Stop

MÁY IN NHÃN CASSETTE SUREPRINT C100

Tăng tốc quy trình - Năng suất không giới hạn



Công nghệ in Laser UV

Không cần mực in, không ruy-băng, không bóng đèn thay thế.



Tốc độ in ấn tượng

Chỉ 2.5 giây/cassette.



Bền bỉ vĩnh cửu

Ký tự in sắc nét, chịu được hóa chất dung môi, nhiệt độ và ma



Công suất lớn

6 khay nạp độc lập, chứa tới 600 cassettes.



Định danh thông minh

Tự động nhận diện màu sắc cassette và in đúng loại yêu

Ứng dụng:

- ✓ Bệnh viện có chuyên khoa Giải phẫu bệnh.
- ✓ Phòng Lab Giải phẫu bệnh.
- ✓ Các trung tâm nghiên cứu Y sinh.



*Tích hợp hệ thống lọc khí than hoạt tính
An toàn tuyệt đối cho kỹ thuật viên.*

Thông số	Chi tiết
Kích thước (R x S x C)	420 x 405 x 415 mm
Trọng lượng	30 kg
Khả năng nạp	6 khay nạp, tối đa 600 cassettes
Khay	Tối đa 100 cassettes (có thể tháo rời)
Công nghệ in	Laser (Không vật tư tiêu hao)
Tốc độ in	Lên đến 2.5 giây/cassette
Nội dung in	Chữ cái, đa ngôn ngữ, mã vạch, đồ họa, QR code
Loại Cassette	Có nắp hoặc không nắp; góc nghiêng 35° hoặc 45°
Kết nối hệ thống	Tương thích LIS, HIS, PIS, PACS
Tính năng khác	Tích hợp máy quét, Nhận diện màu sắc, Lọc khí
Nguồn điện	100 - 240 VAC, 210 VA



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE

Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến (VT healthcare JSC)

Khu vực miền Nam
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh

Khu vực miền Bắc
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower,
số 6/82 đường Duy Tân,
Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Khu vực miền Trung
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng

Khu vực Mê Kông
B35 Đường số 6 Khu TĐC
Trung tâm Văn hóa Tây Đô,
P. Cái Răng, TP. Cần Thơ

Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009

Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009



MÁY IN SLIDE (LAM KÍNH) SUREPRINT S200

*Công nghệ Laser UV không tiếp xúc:
Sắc nét - Bền bỉ - An toàn*

On-demand/batch
printing mode



Công nghệ in Laser UV

Bản in sắc nét, độ tương phản cao, không bao giờ phai. Không tốn mực in hay ribbon.



Cơ chế vận chuyển thông minh

Lam kính được đưa lên theo chiều dọc rồi chuyển ngang, giảm thiểu tối đa nguy cơ **vỡ/nứt lam kính** trong quá trình in.



Thiết kế Kép

02 khay nạp độc lập cho phép chứa 2 loại lam kính khác nhau. Tự động chuyển đổi linh hoạt giữa in theo mẻ và in theo yêu cầu

Ứng dụng:

- Khoa Giải phẫu bệnh
- Khoa Tế bào học
- Phòng xét nghiệm Di truyền học.



Tương thích rộng

Hoạt động tốt với hầu hết các loại lam kính có phủ sơn



An toàn tuyệt đối

Tích hợp bộ lọc than hoạt tính 3 lớp, loại bỏ bụi và mùi độc hại, bảo vệ sức khỏe kỹ thuật viên.



Thông số	Chi tiết
Kích thước (R x S x C)	420 x 405 x 415 mm
Trọng lượng	30 kg
Khả năng nạp	6 khay nạp, tối đa 600 cassettes
Khay	Tối đa 100 cassettes (có thể tháo rời)
Công nghệ in	Laser (Không vật tư tiêu hao)
Tốc độ in	Lên đến 2.5 giây/cassette
Nội dung in	Chữ cái, đa ngôn ngữ, mã vạch, đồ họa, QR code
Loại Cassette	Có nắp hoặc không nắp; góc nghiêng 35° hoặc 45°
Kết nối hệ thống	Tương thích LIS, HIS, PIS, PACS
Tính năng khác	Tích hợp máy quét, Nhận diện màu sắc, Lọc khí
Nguồn điện	100 - 240 VAC, 210 VA



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE

Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến (VT healthcare JSC)

Khu vực miền Nam
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh

Khu vực miền Bắc
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower,
số 6/82 đường Duy Tân,
Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Khu vực miền Trung
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng

Khu vực Mê Kông
B35 Đường số 6 Khu TĐC
Trung tâm Văn hóa Tây Đô,
P. Cái Răng, TP. Cần Thơ

Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009

Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009



vthealthcare.vn





MÁY CẮT VI THỂ BÁN TỰ ĐỘNG MT1 (MT1 Semi-automated Microtome)

Đỉnh cao của sự chính xác – Thoải mái trong từng thao tác cắt



Định hướng chính xác tuyệt đối

- ▶ Hệ thống định vị mẫu X/Y $\pm 8^\circ$ với vạch chia rõ ràng.
- ▶ Tính năng **ghi nhớ vị trí**: Ghi nhớ và đưa đầu kẹp mẫu về vị trí mong muốn chỉ với 1 chạm.



Thích ứng người dùng

- ▶ Chế độ Rocking: Cho phép cắt gọt mà không cần quay tròn vòng tay quay, giảm thiểu mỏi tay.
- ▶ Màn hình cảm ứng 5 inch giao diện trực quan
- ▶ Bảng điều khiển vật lý rời tiện lợi.

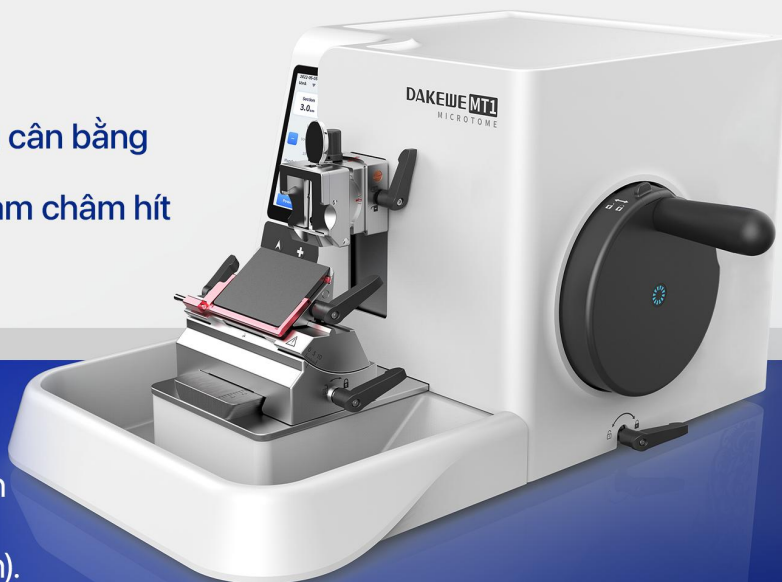


Thiết kế Công thái học

- ▶ Tay quay vận hành êm ái nhờ hệ thống cân bằng lực thông minh.
- ▶ khay chứa thái lớn, chống tĩnh điện, nam châm hút dễ dàng tháo lắp và vệ sinh.

Ứng dụng

- Cắt lát mô tiêu bản trong Giải phẫu bệnh (Histopathology).
- Nghiên cứu y sinh (Biomedical Research).



Thông số

Chi tiết kỹ thuật

Kích thước (R x S x C)

490 x 570 x 306 mm

Trọng lượng

38 kg (Đầm chắc, chống rung)

Dải độ dày lát cắt

0.5 – 100 μ m

Dải độ dày cắt gọt

1 - 600 μ m

Hệ thống điều khiển

Màn hình cảm ứng tích hợp &
Bảng điều khiển rời

Khay thải

Thế tích lớn, chống tĩnh điện

Bộ kẹp dao

Tương thích dao biên dạng thấp và cao

Tính năng cơ mẫu

Có thể điều chỉnh

Nguồn điện

100 - 240 VAC, 50/60 Hz



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE



VT healthcare

Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến
(VT healthcare JSC)



Khu vực miền Nam

35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh



Khu vực miền Trung

30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng



Khu vực miền Bắc

Tầng 16, Tòa nhà HL Tower, số 6/82
đường Duy Tân, Phường Cầu Giấy,
TP. Hà Nội



Khu vực Mê Kông

B35 Đường số 6 Khu TĐC Trung tâm
Văn hóa Tây Đô, P. Cái Răng,
TP. Cần Thơ



Chăm sóc khách hàng

028 7306 8009



Hỗ trợ kỹ thuật

028 7301 8009



MÁY CẮT LẠNH VI PHẪU MÔ TẾ BÀO CT520 (CT520 CRYOSTAT MICROTOME)

*Sức mạnh làm lạnh kép
Chuẩn xác trong từng lát cắt mô*



✓ **Hệ thống làm lạnh kép mạnh mẽ**
trang bị **máy nén đôi** và nhiều cảm biến nhiệt giúp làm lạnh nhanh, đạt nhiệt độ mục tiêu từ nhiệt độ phòng chỉ trong **1.5 giờ**.

✓ **Kiểm soát nhiệt độ độc lập**
cho phép cài đặt nhiệt độ riêng biệt cho: **Đầu kẹp mẫu, Kệ đông và Giá kẹp dao**

✓ **Thiết kế hướng tới sự chính xác**
Bộ phận bán tự động được đặt **bên ngoài buồng lạnh** giúp tăng độ bền, độ ổn định và tạo ra các lát cắt đồng nhất nhờ động cơ bước chính xác.

✓ **An toàn & Tiện nghi**
Tích hợp **khử trùng UV** và lớp **phủ Nano bạc** bảo vệ sức khỏe kỹ thuật viên. Đèn cảm biến tự động điều chỉnh độ sáng, chống mỏi mắt.



Ứng dụng:

- Chẩn đoán sinh thiết tức thì tại các bệnh viện tuyến đầu.
- Trung tâm nghiên cứu ung thư và y học tái tạo

Hạng mục	Thông số kỹ thuật
Kích thước (R x S x C)	830 x 910 x 1300 mm (Bao gồm tay quay)
Trọng lượng	185 kg
Dải nhiệt độ kệ đông	-10 đến -42°C
Dải nhiệt độ đầu mẫu	-10 đến -50°C
Dải nhiệt độ giá dao	-15 đến -30°C
Làm lạnh nhanh (Peltier)	-60°C (tại nhiệt độ kệ đông -42°C)
Số vị trí làm lạnh	18 vị trí + 2 vị trí Peltier
Độ dày lát cắt	1 - 100 µm
Hệ thống điều khiển	Màn hình cảm ứng màu, giao diện trực quan
Nguồn điện	220 - 240 VAC, 50/60 Hz



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE

Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến (VT healthcare JSC)

Khu vực miền Nam
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh

Khu vực miền Bắc
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower,
số 6/82 đường Duy Tân,
Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Khu vực miền Trung
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng

Khu vực Mê Kông
B35 Đường số 6 Khu TĐC
Trung tâm Văn hóa Tây Đô,
P. Cái Răng, TP. Cần Thơ

Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009

Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009



vthealthcare.vn



QUY TRÌNH XỬ LÝ MÔ KHÉP KÍN

Thông minh - An toàn - Tiết kiệm



An toàn kép: 02 bơm khí hoạt động độc lập hoặc phối hợp đảm bảo quy trình không gián đoạn



Cảm biến siêu âm chính xác: hoạt động chính xác tuyệt đối mà không bị ảnh hưởng bởi sáp bám.



Kiểm soát chất lượng hóa chất: với cảm biến đo nồng độ cồn chính xác cao.



Quản lý hóa chất thông minh: tự động nhận diện thông tin và vị trí của từng chai hóa chất



Công nghệ lọc sáp: loại bỏ dung môi dư thừa trong sáp, kéo dài tuổi thọ sử dụng của sáp và tiết kiệm chi phí vận hành.

MÁY XỬ LÝ MÔ TỰ ĐỘNG HP300 PLUS. TISSUE PROCESSOR

Ứng dụng

- Xử lý mô tự động cho các phòng Lab giải phẫu bệnh công suất lớn.
- Bệnh viện đa khoa và Trung tâm xét nghiệm ung bướu

Hạng mục

Thông số kỹ thuật

Kích thước (R x S x C)

620 x 640 x 1170 mm

Trọng lượng

190 kg

Công suất xử lý

Tối đa 300 cassettes

Bể chứa Paraffin

3 bể x 4.2 Lít và 1 bể x 5.6 Lít

Dung tích chai hóa chất

Tối đa 5 Lít/chai



Nhiệt độ xử lý hóa chất

Lên đến 65°C

Nhiệt độ Paraffin

50 - 65°C

Tính năng tự động

Nạp/Xả từ xa, Làm ấm hóa chất tẩy rửa

Giám sát

Theo dõi nồng độ hóa chất,
Nhận diện chai hóa chất

Nguồn điện

100 - 120 / 220 - 240 VAC, 50/60 Hz



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE



VT healthcare
Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến
(VT healthcare JSC)



Khu vực miền Nam
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh



Khu vực miền Trung
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng



Khu vực miền Bắc
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower, số 6/82
đường Duy Tân, Phường Cầu Giấy,
TP. Hà Nội



Khu vực Mê Kông
B35 Đường số 6 Khu TĐC Trung tâm
Văn hóa Tây Đô, P. Cái Răng,
TP. Cần Thơ



Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009



Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009



TRẠM LÀM VIỆC NHUỘM & DÁN LAM TỰ ĐỘNG

DP360 & CS600



QUY TRÌNH KHÉP KÍN HOÀN HẢO: NHUỘM CHUẨN XÁC - DÁN LAM SIÊU TỐC



- **Kết nối liền mạch:** DP360 và CS600 được thiết kế để hoạt động phối hợp hoàn hảo mà không cần bộ chuyển đổi hay phụ kiện phức tạp nào. Chúng cũng có thể tách rời để hoạt động độc lập khi cần.

• Máy nhuộm DP360 - Thông minh & Thần tốc:

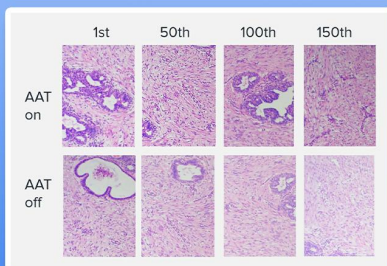
Cánh tay Robot siêu tốc: Di chuyển với vận tốc 1 m/s, đảm bảo thời gian ngâm mẫu chính xác tuyệt đối.

Công nghệ AAT độc quyền: Tự động điều chỉnh thời gian nhuộm dựa trên mức độ pha loãng của hóa chất, đảm bảo kết quả nhuộm luôn đồng nhất theo thời gian.

• Máy nhuộm DP360 - Thông minh & Thần tốc:

Cánh tay Robot siêu tốc: Di chuyển với vận tốc 1 m/s, đảm bảo thời gian ngâm mẫu chính xác tuyệt đối.

Công nghệ AAT độc quyền: Tự động điều chỉnh thời gian nhuộm dựa trên mức độ pha loãng của hóa chất, đảm bảo kết quả nhuộm luôn đồng nhất theo thời gian.



Ứng dụng

- Các trung tâm Giải phẫu bệnh công suất lớn.
- Bệnh viện tuyến cuối yêu cầu tốc độ trả kết quả nhanh.

Thông số	Máy Nhuộm DP360 (Stainer)	Máy Dán Lam CS600 (Glass Coverslipper)
Kích thước (R x S x C)	1066 x 700 x 630 mm	700 x 650 x 665 mm
Trọng lượng	130 kg	89 kg
Công suất	Lên đến 360 lam/giờ	Lên đến 400 lam/giờ
Số trạm/Sức chứa	Tổng 26 trạm, trong đó có 4 trạm rửa nước	Lên đến 500 lam trong 5 khay
Dung tích	Bể chứa 480 ± 20 ml	Khay ra tối đa 300 lam
Trạm gia nhiệt	4 trạm (tối đa 38°C), 1 lò sấy (tối đa 75°C)	Hệ thống sấy khô thông gió tại khay ra
Nguồn điện	100 – 240 VAC, 50/60 Hz	100 – 240 VAC, 50/60 Hz



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE



VT healthcare
Công ty TNHH Y tế Việt Tiến
(VT healthcare Co., Ltd.)



Khu vực miền Nam
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh



Khu vực miền Trung
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng



Khu vực miền Bắc
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower, số 6/82
đường Duy Tân, Phường Cầu Giấy,
TP. Hà Nội



Khu vực Mê Kông
B35 Đường số 6 Khu TĐC Trung tâm
Văn hóa Tây Đô, P. Cái Răng,
TP. Cần Thơ



Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009



Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009



HỆ THỐNG NHUỘM HÓA MÔ MIỄN DỊCH TỰ ĐỘNG PATHDR. NS40

*Chẩn đoán In Vitro tin cậy
Chất lượng nhuộm hoàn hảo*

1

• **Chất lượng nhuộm đồng nhất:** Lam kính rõ nét với công nghệ rửa đặc biệt giúp giảm thiểu hiệu ứng nền không đặc hiệu

2

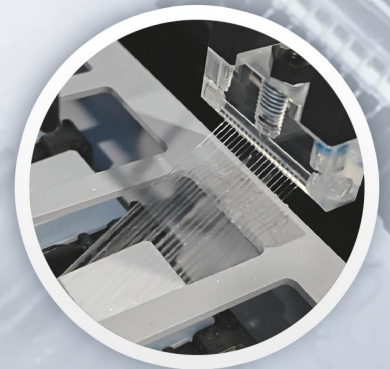
• **Quy trình tự động hóa hoàn toàn:** Xử lý 40 lam kính trong vòng 2.5 giờ, cho phép nạp thêm khay lam tiếp theo ngay khi khay trước đang chạy

3

• **Hiệu quả & Linh hoạt:** Tự động nhận diện, theo dõi lượng dùng và tối ưu hóa chi phí hóa chất

4

• **Truy xuất nguồn gốc:** Hệ thống gia nhiệt kép kín giúp nhiệt độ lam kính luôn ổn định. Kiểm soát liều lượng và nhiệt độ chính xác cho từng lam riêng biệt



Ứng dụng

Chẩn đoán In Vitro (IVD).

- ▶ Nhuộm Hóa mô miễn dịch (IHC).
- ▶ Nhuộm Lai tại chỗ (ISH), ICC, FISH,
- ▶ nhuộm kép (double stain).



Hạng mục	Thông số kỹ thuật
Kích thước (R x S x C)	1155 x 900 x 1620 mm
Trọng lượng	350 kg
Công suất lam kính	40 lam (10 lam/khay, 4 khay). Nạp/lấy liên tục
Số lượng vị trí hóa chất	40 vị trí
Dung tích lọ hóa chất	6ml, 7ml, 30ml
Thời gian hoàn thành	2.5 - 3.5 giờ mỗi mẻ chạy
Nhiệt độ SSA	Nhiệt độ môi trường đến 110°C, ±1°C
Kỹ thuật áp dụng	IHC, ISH, ICC, FISH, nhuộm kép, đa màu
Quy trình	Tự động hoàn toàn
Nguồn điện	100 - 240 VAC, 50/60 Hz, 1000 VA



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE

Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến (VT healthcare JSC)

- Khu vực miền Nam**
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh
- Khu vực miền Bắc**
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower,
số 6/82 đường Duy Tân,
Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Khu vực miền Trung**
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng
- Khu vực Mê Kông**
B35 Đường số 6 Khu TĐC
Trung tâm Văn hóa Tây Đô,
P. Cái Răng, TP. Cần Thơ

Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009

Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009

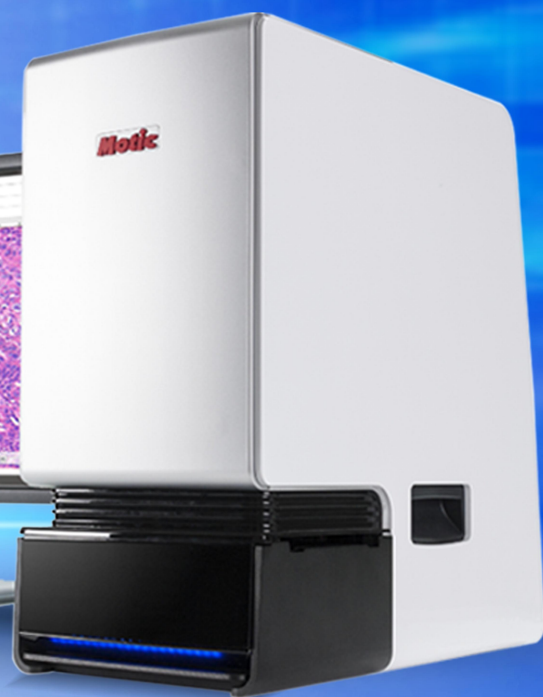
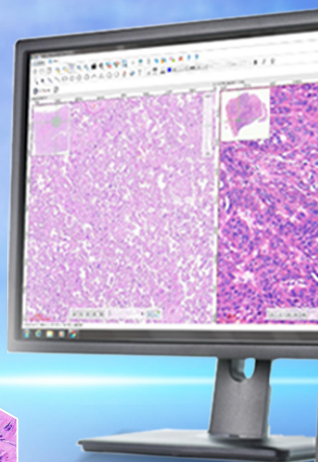
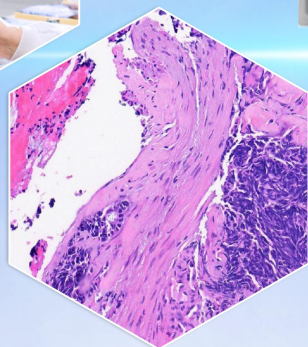


HỆ THỐNG QUÉT TIÊU BẢN KỸ THUẬT SỐ MOTICEASYSCAN SERIES

Từ Phòng Lab Nhỏ đến Trung tâm

Chẩn đoán Lớn

Giải pháp cho mọi nhu cầu



- **Chất lượng hình ảnh xuất sắc:** với độ phân giải cao (lên đến 0.26 $\mu\text{m}/\text{pixel}$ ở 40X), đảm bảo hình ảnh mô học sắc nét cho chẩn đoán chính xác.
- **Chế độ quét thông minh & Đa dạng:**
 - Tự động nhận diện vùng mô
 - Hỗ trợ quét đa lớp và mở rộng độ sâu trường ảnh
 - Chế độ lấy nét chính xác cao.
- **Tốc độ & Hiệu suất:** Thời gian quét cực nhanh, vận hành đơn giản với "một chạm" giúp tiết kiệm thời gian tối đa.
- **Kết nối & Tương thích rộng:** Xuất file đa định dạng chuẩn quốc tế (MDS, SVS, JPEG, DICOM, TIFF), dễ dàng tích hợp với các phần mềm quản lý bệnh viện hoặc hội chẩn từ xa.
- **Quản lý mẫu an toàn:** Hỗ trợ đọc mã vạch (Barcode 1D, 2D, QR Code) giúp truy xuất nguồn gốc tiêu bản chính xác và nhanh chóng.

Ứng dụng



- Chẩn đoán lâm sàng (Diagnosis).



- Đào tạo & Giáo dục (Education).



- Nghiên cứu khoa học (Research).



- Lưu trữ dữ liệu số (Archiving).

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	MOTICEASYSCAN ONE / TWO	MOTICEASYSCAN PRO 6	MOTICEASYSCAN PRO 24
Đối tượng sử dụng	Phòng Lab nhỏ, Nghiên cứu, Đào tạo	Phòng Lab vừa & nhỏ, Bệnh viện	Trung tâm xét nghiệm công suất lớn
Công suất nạp lam	1 lam (One) hoặc 2 lam (Two)	6 lam	24 lam
Thời gian quét (15x15mm)	Tiêu chuẩn 75 giây (40X với vật kính 20X) Tiêu chuẩn 40 giây (20X với vật kính 10X)	Tiêu chuẩn 75 giây (40X với vật kính 20X) Tiêu chuẩn 40 giây (20X với vật kính 10X)	Tiêu chuẩn 75 giây (40X với vật kính 20X) Tiêu chuẩn 40 giây (20X với vật kính 10X)
Độ phân giải (Resolution)	20X: 0.52 $\mu\text{m}/\text{px}$ 40X: 0.26 $\mu\text{m}/\text{px}$ 80X: 0.13 $\mu\text{m}/\text{px}$	20X: 0.52 $\mu\text{m}/\text{px}$ 40X: 0.26 $\mu\text{m}/\text{px}$ 80X: 0.13 $\mu\text{m}/\text{px}$	20X: 0.52 $\mu\text{m}/\text{px}$ 40X: 0.26 $\mu\text{m}/\text{px}$ 80X: 0.13 $\mu\text{m}/\text{px}$
Vật kính (Objectives)	Plan Achromat UC 4X/0.1 Plan Apochromat 20X/0.75 S-Apo 10X/0.3, 40X/0.75	Plan Apochromat 20X/0.75 S-Apo 10X/0.3, 40X/0.75	Plan Apochromat 20X/0.75 S-Apo 10X/0.3, 40X/0.75
Cảm biến (Sensor)	1.1" hoặc 0.67" (12MP / 5MP tùy chọn)	1.1" hoặc 0.67" (12MP / 5MP tùy chọn)	1.1" (12MP)
Chế độ quét	Standard, High precision, EDF, Z-stack	Standard, High precision, EDF, Z-stack	Standard, High precision, EDF, Z-stack
Định dạng ảnh quét	MDS, SVS, JPEG, DICOM, TIFF	MDS, SVS, JPEG, DICOM, TIFF	MDS, SVS, JPEG, DICOM, TIFF
Hỗ trợ mã vạch	1D (Interleaved 2 of 5, Code 39...), 2D (Data Matrix, QR Code)	1D (Interleaved 2 of 5, Code 39...), 2D (Data Matrix, QR Code)	1D (Interleaved 2 of 5, Code 39...), 2D (Data Matrix, QR Code)
Máy tính đi kèm	Không bao gồm (Khách hàng tự trang bị theo cấu hình khuyến nghị)	Bao gồm: All-in-one PC, Core i7, 16GB RAM, 256GB SSD + 1TB HDD	Bao gồm: All-in-one PC, Core i7, 16GB RAM, 256GB SSD + 1TB HDD
Phần mềm	DSAssistant, EasyScanner	DSAssistant, EasyScanner	DSAssistant, EasyScanner
Phiên bản FS-Live	Có tùy chọn phiên bản FS-Live (Chuyên dụng cho sinh thiết tức thì)	Có tùy chọn phiên bản FS-Live (Chuyên dụng cho sinh thiết tức thì)	Có tùy chọn phiên bản FS-Live (Chuyên dụng cho sinh thiết tức thì)

PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE



VT healthcare
Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến
(VT healthcare JSC)

 **Khu vực miền Nam**
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh

 **Khu vực miền Trung**
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng

 **Khu vực miền Bắc**
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower, số 6/82
đường Duy Tân, Phường Cầu Giấy,
TP. Hà Nội

 **Khu vực Mê Kông**
B35 Đường số 6 Khu ĐC Trung tâm
Văn hóa Tây Đô, P. Cái Răng,
TP. Cần Thơ

 **Chăm sóc khách hàng**
028 7306 8009

 **Hỗ trợ kỹ thuật**
028 7301 8009



vthealthcare.vn

HỆ THỐNG QUÉT TIÊU BẢN CÔNG SUẤT LỚN MOTICEASYSCAN INFINITY

Tăng tốc quy trình - Năng suất không giới hạn



Công suất "khủng": Tùy chọn cấu hình linh hoạt từ **60 lam, 102 lam** cho đến **300 lam kính**, đáp ứng khối lượng công việc khổng lồ của các trung tâm.



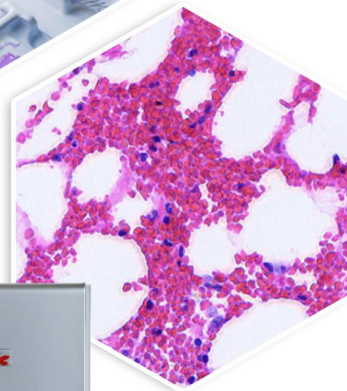
Vận hành không gián đoạn: Cho phép kỹ thuật viên nạp thêm khay lam mới vào máy **bất cứ lúc nào** mà không cần dừng quy trình quét đang chạy.



Quản lý thông minh: Hệ thống đèn LED cảnh báo trạng thái ngay trên khay, tự động kiểm soát chất lượng trước khi quét.



Hiệu suất ấn tượng: Khả năng quét hơn **1.000 tiêu bản** trong một tuần làm việc tiêu chuẩn. Thời gian quét chỉ ~40 giây/lam.



Ứng dụng:

- Bệnh viện tuyến Trung ương/Tuyến cuối.
- Trung tâm xét nghiệm dịch vụ
- Ngân hàng mô

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	INFINITY 60	INFINITY 100	INFINITY 300
Công suất nạp	60 lam	102 lam	300 lam
Thời gian quét	~40s (20X với vật kính 10X)	~40s (20X với vật kính 10X)	~40s (20X với vật kính 10X)
Độ phân giải	20X: 0.52 $\mu\text{m}/\text{px}$ 40X: 0.26 $\mu\text{m}/\text{px}$ 80X: 0.13 $\mu\text{m}/\text{px}$	20X: 0.52 $\mu\text{m}/\text{px}$ 40X: 0.26 $\mu\text{m}/\text{px}$ 80X: 0.13 $\mu\text{m}/\text{px}$	20X: 0.52 $\mu\text{m}/\text{px}$ 40X: 0.26 $\mu\text{m}/\text{px}$ 80X: 0.13 $\mu\text{m}/\text{px}$
Vật kính	Plan S-Apo 10X, 20X, 40X	Plan S-Apo 10X, 20X, 40X	Plan S-Apo 10X, 20X, 40X
Cảm biến	12MP (1.1 inch)	12MP (1.1 inch)	12MP (1.1 inch)
Chế độ quét	Standard, High precision, EDF, Z-stack	Standard, High precision, EDF, Z-stack	Standard, High precision, EDF, Z-stack
Máy tính đi kèm	Bao gồm: All-in-one PC, Core i7, 16GB RAM, 1TB Storage	Bao gồm: All-in-one PC, Core i7, 16GB RAM, 1TB Storage	Bao gồm: All-in-one PC, Core i7, 16GB RAM, 1TB Storage
Phần mềm	DSAssistant, Easy-Scanner, DSServer	DSAssistant, Easy-Scanner, DSServer	DSAssistant, Easy-Scanner, DSServer

PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE



VT healthcare
Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến
(VT healthcare JSC)



Khu vực miền Nam
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh



Khu vực miền Trung
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng



Khu vực miền Bắc
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower, số 6/82
đường Duy Tân, Phường Cầu Giấy,
TP. Hà Nội



Khu vực Mê Kông
B35 Đường số 6 Khu ĐC Trung tâm
Văn hóa Tây Đô, P. Cái Răng,
TP. Cần Thơ



Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009

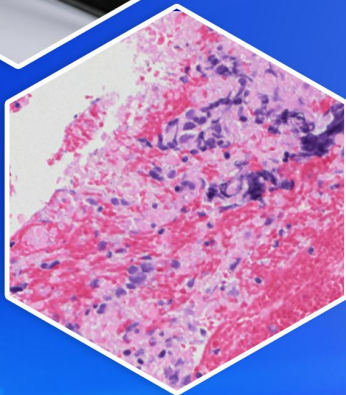


Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009



HỆ THỐNG QUÉT TIÊU BẢN HUỖNH QUANG KỸ THUẬT SỐ MOTIC FLEXSCAN

*Sự kết hợp hoàn hảo giữa Trường sáng và Huỳnh quang
Tối ưu hóa hiệu suất nghiên cứu*



- **Công nghệ "Lai" linh hoạt (Hybrid Flexibility):** Dễ dàng chuyển đổi giữa chế độ quét Trường sáng (Brightfield) và Huỳnh quang (Fluorescence) chỉ bằng một nút chuyển đổi điện tử trong cùng một mẻ chạy.

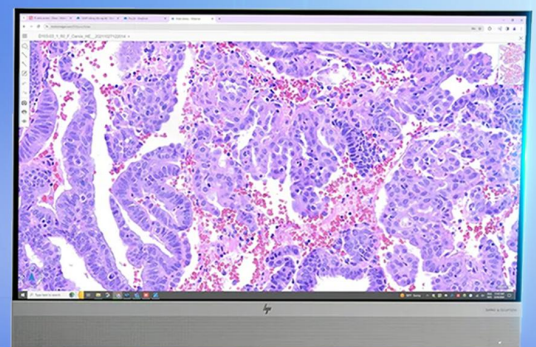
- **Đa dạng công suất nạp mẫu:** Tùy chọn linh hoạt từ **1 lam, 6 lam** (FlexScan 1 & 6) cho đến 60 lam (FlexScan 60) với khả năng nạp liên tục.

- **Quét huỳnh quang đa kênh:** Hỗ trợ nguồn sáng LED Lumos 3 màu (UV, B, G) tương ứng với các kênh màu DAPI, FITC, TRITC, cho phép chụp ảnh đơn kênh hoặc gộp kênh (Merge) sắc nét.

- **Chế độ quét chuyên sâu:** Tích hợp các tính năng cao cấp như **Z-stack** (quét đa lớp), **EDF** (mở rộng độ sâu trường ảnh) và **High Precision** (lấy nét chính xác cao)

- **Tương thích phần mềm thứ 3:** Xuất file định dạng mở (như QPttiff), dễ dàng tích hợp và phân tích trên các phần mềm chuyên dụng như **QuPath**.

- **An toàn tuyệt đối:** Thiết kế khay thông minh (Smart trays) giúp cố định lam kính, loại bỏ hoàn toàn rủi ro rơi vỡ mẫu quý.



Ứng dụng

- Nghiên cứu Y sinh & Ung thư
- Nhuộm FISH, Immunofluorescence (Miễn dịch huỳnh quang).
- Phân tích tế bào học phức tạp.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT	MOTICFLEXSCAN 1	MOTICFLEXSCAN 6	MOTICFLEXSCAN 60
Công suất lam (Slide Capacity)	1 lam	6 lam	60 lam (10 khay x 6)
Vật kính	4X, 10X, 20X, 40X (Tùy chọn)	4X, 10X, 20X, 40X (Tùy chọn)	10X, 20X, 40X (Tùy chọn)
Độ phân giải (Resolution)	20X: 0.26 μ m/pixel 40X: 0.13 μ m/pixel	20X: 0.26 μ m/pixel 40X: 0.13 μ m/pixel	20X: 0.52 μ m/pixel 40X: 0.26 μ m/pixel 80X: 0.13 μ m/pixel
Camera quét	5M Color CMOS	5M Color CMOS	5 Megapixel
Nguồn sáng Huỳnh quang	Đèn LED LUMOS (gắn ngoài)	Đèn LED LUMOS (gắn ngoài)	LUMOS 3 (Fluorescence)
Thời gian quét (Fluorescence)	Tiêu chuẩn <160s (15x15mm)	Tiêu chuẩn <160s (15x15mm)	< 20 phút (3 màu FL tại 20X)
Kết nối & Giao tiếp	Standard, High Precision, EDF, Z-stack	Standard, High Precision, EDF, Z-stack	Standard, High Precision, EDF, Z-stack
Phần mềm	USB 3.0 & USB 2.0	USB 3.0 & USB 2.0	USB / Mã vạch 1D



PHÂN PHỐI CHIẾN LƯỢC TẠI VIỆT NAM BỞI VT HEALTHCARE



VT healthcare
Công ty Cổ phần Y tế Việt Tiến
(VT healthcare JSC)



Khu vực miền Nam
35-37 đường số 65,
P. Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh



Khu vực miền Trung
30-32-34 Đỗ Xuân Hợp,
P. An Hải, TP. Đà Nẵng



Khu vực miền Bắc
Tầng 16, Tòa nhà HL Tower, số 6/82
đường Duy Tân, Phường Cầu Giấy,
TP. Hà Nội



Khu vực Mê Kông
B35 Đường số 6 Khu ĐC Trung tâm
Văn hóa Tây Đô, P. Cái Răng,
TP. Cần Thơ



Chăm sóc khách hàng
028 7306 8009



Hỗ trợ kỹ thuật
028 7301 8009



vthealthcare.vn